

Số: 38/2018/QĐST-HNGĐ

TP.Ninh Bình, ngày 16 tháng 03 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 95/2017/TLST- HNGĐ, ngày 01 tháng 03 năm 2017, giữa:

Chị Nguyễn Thị H.

Địa chỉ: Số nhà N, ngõ M, đường Tr, phố S, phường Đ, thành phố B, tỉnh Ninh Bình.

Anh Bùi Tiến L.

Địa chỉ: Số nhà N, ngõ M, đường Tr, phố S, phường Đ, thành phố B, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 03 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 03 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H, anh Bùi Tiến L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Việc nuôi con: Chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Bùi Thùy L, sinh ngày 25/12/2015. Anh Bùi Tiến L không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Bùi Tiến L có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung sau khi ly hôn.

2.2. Về nghĩa vụ chịu án phí: Chị Nguyễn Thị H chịu cả 50% án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn) là 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng); số tiền án

phí chị H phải chịu được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm (Về ly hôn) chị H đã nộp 300.000đồng, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2016/0000909, ngày 27 tháng 02 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình. Trả lại cho chị Nguyễn Thị H 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm (Về ly hôn).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;*
- *Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

(Đã ký)

Nguyễn Anh Tuấn